

QUYẾT ĐỊNH

GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ

GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Hoàng Mạnh Hùng;

- *Các thẩm phán:*

Bà Phan Thị Vân Hương;

Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Ngô Thị Minh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp:*
Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 24/2018/QĐST-HC ngày 21 tháng 5 năm 2018. Tòa án nhân dân tỉnh L đã căn cứ Điều 143; Điều 144; Điều 165 Luật tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc: “*Khiếu kiện Quyết định hành chính về quản lý đất đai*”, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1958; cùng địa chỉ: Tổ 15, phường Bình Minh, thành phố L, tỉnh L, (đều vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Văn Minh N, sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ 20, phường Pom Hán, thành phố L, theo Văn bản ủy quyền số 1855 ngày 21/10/2017 của Văn phòng Công chứng Cam Đường, L, (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Bùi Xuân D, sinh năm 1975, Văn phòng Luật sư Quốc Uy; địa chỉ: Tổ 33, phường Cốc Lếu, thành phố L, tỉnh L, (vắng mặt).

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh L.

Địa chỉ: Số 591 đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, thành phố L, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quang M, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố L.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Tô Ngọc L, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố L, theo Văn bản ủy quyền ngày 18/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố L, (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ Văn D, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ 15, phường Bình Minh, thành phố L, tỉnh L, (vắng mặt).

Tại đơn kháng cáo ngày 30 tháng 5 năm 2018, ông Văn Minh N là người đại diện theo ủy quyền của ông C và bà H, đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 24/2018/QĐST-HC ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

XÉT THẤY:

Gia đình ông C, bà H có lô nhà ở, đất ở, đất vườn và ao tổng diện tích là 1.722,6m² tại tổ 15 phường Bình Minh, thành phố L. Ngày 19/02/2017, ông bà nhận được các Quyết định sau:

- Quyết định thu hồi đất số: 117/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố L, về việc thu hồi 1.722,6m² đất tại các thửa số 76/98/99, tờ bản đồ P03-28- Tổ 15 phường Bình Minh, thành phố L (bản chính).

- Quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số: 101/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của Chủ tịch UBND thành phố L, (có phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo), (bản sao không có chứng thực).

Hiện nay gia đình ông bà vẫn chưa nhận tiền đền bù, chưa nhận đất tái định cư vì UBND thành phố L có những vi phạm nghiêm trọng trong việc thu hồi đất, không tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, đã gây thiệt hại cho gia đình ông bà về mức đền bù, cụ thể như sau:

1. Về quy trình thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai:

Căn cứ Quyết định phê duyệt chấp thuận đầu tư dự án số 4544/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND tỉnh L và Quyết định phê duyệt điều chỉnh chấp thuận đầu tư dự án số 541/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh L, thì dự án: Khu đô thị mới Tiểu khu đô thị 17 L - Cam Đường được xác định là dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại. Do vậy, việc thu hồi đất không áp dụng Điều 60, Điều 62; mà phải áp dụng điểm c khoản 4 Điều 40 Luật đất đai năm 2013.

2. Về hình thức kinh doanh của nhà đầu tư:

Dự án Tiểu khu đô thị 17 là dự án xây dựng công trình nhà ở liền kề, nhà ở biệt thự, nhà vườn, công trình dịch vụ thương mại do chủ đầu tư là Công ty cổ phần Kosy đầu tư toàn bộ. Nội dung này đã được ghi rõ tại khoản 4, khoản 5 Điều 1 của Quyết định phê duyệt chấp thuận đầu tư dự án số 4544/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND tỉnh L.

Doanh nghiệp chủ đầu tư dự án muốn tạo được quỹ đất đầu tư xây dựng nhà ở thương mại thì phải nhận chuyển nhượng đất từ tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất trong vùng quy hoạch và phù hợp với kế hoạch sử dụng đất. Do đó, chủ đầu tư phải tuân thủ quy định tại điểm e, điểm i, khoản 1 Điều 11 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014. Do vậy, trường hợp này chủ đầu tư là Công ty cổ phần Kosy và UBND thành phố L phải thực hiện đúng quy định của Luật đất đai, Luật kinh doanh bất động sản và hệ thống pháp luật hiện hành có liên quan để hướng dẫn doanh nghiệp, chủ đầu tư kinh doanh bất động sản, xây dựng nhà ở thương mại phải thỏa thuận

nhận chuyển nhượng đất của hộ gia đình ông bà theo giá thị trường, được pháp luật công nhận và bảo hộ.

3. Thẩm quyền ban hành văn bản:

Quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số: 101/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của Chủ tịch UBND thành phố L ban hành như vậy, là trái thẩm quyền ban hành, vì trong trường hợp này thẩm quyền ban hành của UBND thành phố L là thẩm quyền thu hồi đất được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 66 Luật đất đai năm 2013 như sau:

“Điều 66. Thẩm quyền thu hồi đất

2. UBND cấp huyện quyết định thu hồi đất trong các trường hợp sau đây:

a) Thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư;”.

Vậy trong trường hợp Văn bản hành chính vi phạm thẩm quyền ban hành thì không phát sinh hiệu lực pháp luật và phải hủy bỏ.

Ngày 03/10/2017, ông C và bà H nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh L yêu cầu thụ lý giải quyết và đề nghị:

1. Tuyên hủy Quyết định thu hồi đất số: 117/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND thành phố L, về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Tiểu khu đô thị số 17, khu đô thị L - Cam Đường, thành phố L.

2. Tuyên hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số: 101/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của Chủ tịch UBND thành phố L về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo) đối với hộ ông C, bà H. Vì, những quyết định này đã có những vi phạm nghiêm trọng, không tuân thủ quy định của pháp luật, gây thiệt hại đến quyền lợi của ông C, bà H.

Tại phiên họp phúc thẩm hôm nay, Tòa án đã gửi giấy triệu tập lần hai cho tất cả các bên đương sự nhận được qua tổ chức dịch vụ bưu chính và qua Tòa án nhân dân thành phố L là hợp lệ. Ngày 15/10/2018 ông C, bà H đều có đơn tự nguyện xin rút đơn khởi kiện và rút đơn kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 24/QĐST-HC ngày 21/5/2018, vì ông bà đã nhận đầy đủ tiền bồi thường và đất theo đúng quy định, nên không khiếu nại thắc mắc gì. Cả ông C, bà H, ông N, ông D đều vắng mặt. Ngày 15/10/2018 và ngày 17/10/2018, ông Tô Ngọc L, Phó Chủ tịch UBND thành phố L là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và ông Đỗ Văn D là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đều có đơn đồng ý với việc rút đơn khởi kiện và rút đơn kháng cáo ngày 15/10/2018 của ông C, bà H và có đơn xin xét xử vắng mặt của họ là phù hợp. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Ngày 15/10/2018 và ngày 17/10/2018, tất cả các bên đương sự ông C, bà H, ông L, ông D đều có đơn tự nguyện đồng ý với việc rút đơn khởi kiện và rút đơn kháng cáo của ông C, bà H và không có khiếu nại thắc mắc gì nữa là đúng pháp luật, nên được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, cần hủy Quyết định đình chỉ giải

quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 24/QĐST-HC ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh L, để đình chỉ giải quyết vụ án hành chính ở cấp phúc thẩm đã thụ lý số 164/2018/HC-PT ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 234 Luật tổ tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu rút đơn khởi kiện và rút đơn kháng cáo của ông Đỗ Văn C, bà Vũ Thị H và đại diện theo ủy quyền của người bị kiện là UBND thành phố L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Văn D đồng ý. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 24/2018/QĐST-HC ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

2. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 164/2018/HC-PT ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

3. Ông C và bà H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng chẵn) tiền án phí hành chính sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào khoản tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng chẵn) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0000152 ngày 09/10/2017 và 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng chẵn) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0000258 ngày 11/6/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh L. Hoàn trả cho ông C, bà H 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định 18/10/2018.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND-VKSND-Cục THADS tỉnh L;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ; Phòng HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Hoàng Mạnh Hùng